

CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀ THỜI ĐẠI

QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN VỀ THỂ CHẾ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

GS, TS LƯU VĂN SÙNG

Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh

Kế thừa những giá trị về hình thức cộng hòa dưới thể chế cộng hòa tư sản, tổng kết kinh nghiệm của Công xã Pari và mô hình Xô viết, Mác, Ăngghen và sau này là Lênin đã phác họa về thể chế cộng hòa vô sản (hay thể chế cộng hòa xã hội chủ nghĩa).

Theo C.Mác, “Xã hội này càng phát triển bao nhiêu, do vậy mà giai cấp tư sản ở một nước nào đó càng phát triển về mặt kinh tế bao nhiêu, và vì thế mà chính quyền nhà nước càng mang nặng tính chất tư sản, thì vấn đề xã hội nổi lên càng gay gắt bấy nhiêu: ở Pháp gay gắt hơn ở Đức, ở Anh gay gắt hơn ở Pháp, dưới chế độ quân chủ lập hiến gay gắt hơn dưới chế độ quân chủ chuyên chế, dưới chế độ cộng hòa gay gắt hơn dưới chế độ quân chủ lập hiến”(1).

Phân tích tình hình nước Pháp những năm giữa thế kỷ XIX, sau sự sụp đổ của nền quân chủ, C.Mác và Ph.Ăngghen đã nhiều lần chỉ rõ: “trước hết ở Pháp phải tuyên bố thành lập nền cộng hòa dân chủ xã hội”; “Tuyên bố tán thành nền cộng hòa, cụ thể là cộng hòa dân chủ - xã hội”; “chúc mừng một nền cộng hòa dân chủ xã hội phổ biến”... Trước sự đấu tranh của nhân dân và giai cấp vô sản ở Pháp: “Nếu như nền Quân chủ tháng Bảy buộc phải tự tuyên bố là một *nền quân chủ được trang trí bằng những thiết chế xã hội*. Giai cấp vô sản Pa-ri đã giành được sự nhượng bộ đó”(2), chính phủ lâm thời đã buộc phải tuyên bố một nền cộng hòa có các thiết chế xã hội.

Tới năm 1871, khi Công xã Pari ra đời, Mác lại viết: “Tất cả những phần tử lãnh đạo ở Pháp đều thừa nhận rằng nền cộng hòa duy nhất có thể có được trong nước này và ở châu Âu là một “cộng hòa xã hội”, nghĩa là một nền cộng hòa tước của giai cấp tư bản và địa chủ bộ máy nhà nước và thay bộ máy đó bằng Công xã; một nền cộng hòa công khai thừa nhận “sự giải phóng xã hội” là mục tiêu vĩ đại của nền cộng hòa và do đó, đảm bảo việc cải tạo xã hội bằng tổ chức công xã”(3).

“Những người công nhân Pa-ri đã tuyên bố rõ ràng, một cách có ý thức rằng mục đích của mình là giải phóng lao động và cải tạo xã hội!. Nhưng tính chất “xã hội” thật sự của nền cộng hòa của họ chỉ là ở chỗ chính công nhân lãnh đạo Công xã Pa-ri! Còn các biện pháp của họ thì do tình hình thực tế, phải đóng khung chủ yếu trong việc phòng thủ Pa-ri bằng quân sự và trong việc tiếp tế cho Pa-ri”(4).

C.Mác và Ph.Ăngghen còn nêu ra: “nền cộng hòa xã hội chủ nghĩa - nấc thang đầu tiên của chúng ta, nền cộng hòa đỏ” là tượng trưng cho khát vọng của giai cấp

vô sản muốn giành chính quyền. Cộng hòa dân chủ là hình thức đặc thù của chuyên chính vô sản. Các ông viết: “Nếu có một điều gì chắc chắn thì đó là đảng ta và giai cấp công nhân chỉ có thể nắm quyền thống trị dưới một hình thức chính trị, như nền cộng hòa dân chủ. Nền cộng hòa này cũng là hình thức đặc thù của chuyên chính vô sản”(5). “Chế độ cộng hòa dân chủ - xã hội, tức là chế độ cộng hòa đỏ, đó là nền chuyên chính của bạn đồng minh của giai cấp nông dân”(6).

Công xã Pari là nền cộng hòa dân chủ vô sản chân chính, không chỉ thể hiện ở mục tiêu vĩ đại của nó là giải phóng lao động và cải tạo xã hội, mà còn thể hiện sự thay đổi bản chất nhà nước. Ph.Ăngghen đã viết: “để tránh cái tình trạng không thể tránh khỏi ấy trong tất cả các nhà nước tồn tại từ trước đến nay - tức là tình trạng nhà nước nguyên là tô tớ của xã hội, sau biến thành chủ nhân xã hội - công xã đã đưa tất cả những chức vị hành chính, tư pháp, giáo dục quốc dân ra để thông qua đầu phiếu phổ thông và chọn người đảm nhiệm, và đồng thời thi hành quyền bãi miễn những người được bầu ấy bất cứ lúc nào, căn cứ vào quyết định của những cử tri đã bầu ra họ. Và thứ hai trả lương tất cả các công chức, từ việc thấp nhất đến việc cao nhất, một số tiền lương bằng tiền lương của các công nhân khác. Nói chung, số lương cao nhất mà công xã đã trả là 6.000 phrăng. Như vậy là đã tạo ra được một trở ngại chắc chắn để phòng ngừa tình trạng chạy chọt chức vị và chủ nghĩa thăng quan phát tài và ngoài ra công xã còn thi hành chế độ ủy nhiệm thư mà các đại biểu được bầu vào các cơ quan đại diện tuyệt đối phải tuân theo”(7).

Các ông cho rằng, nền cộng hòa không những có thể hủy bỏ được hình thức quân chủ của sự thống trị giai cấp, mà còn hủy bỏ được chính ngay cả sự thống trị giai cấp nữa. Công xã là một hình thức cụ thể của nền cộng hòa đó. Sắc lệnh đầu tiên của công xã là xóa bỏ quân đội thường trực và thay bằng nhân dân vũ trang.

“Công xã gồm những đại biểu thành phố do đầu phiếu phổ thông ở các khu của Pa-ri bầu lên. Họ là những đại biểu có trách nhiệm và có thể bị bãi miễn bất cứ lúc nào. Đa số ủy viên của công xã tất nhiên phải là những công nhân hoặc là những đại biểu được thừa nhận của giai cấp công nhân. Công xã không nên là một cơ quan đại nghị, mà phải là một cơ thể hành động, vừa hành chính, vừa lập pháp. Cảnh sát, trước kia vốn là công cụ của chính phủ trung ương thì nay lập tức đã bị tước hết mọi chức năng chính trị và biến thành một cơ quan có trách nhiệm của Công xã và có thể bị bãi miễn bất cứ lúc nào. Đối với những viên chức thuộc tất cả mọi ngành khác trong bộ máy hành chính thì cũng như vậy. Từ các ủy viên Công xã cho tới những nhân viên cấp thấp nhất đều phải đảm bảo công vụ với mức lương ngang *lương công nhân*. Những đặc quyền đặc lợi và những phụ cấp chức vụ của những kẻ quyền cao chức trọng của nhà nước cũng biến đi cùng với chính ngay những kẻ quyền cao chức trọng đó”(8).

Và như vậy “Chế độ công xã hình như đã hoàn lại cho cơ thể xã hội tất cả những lực lượng từ trước đến nay đã bị nuốt mất đi bởi cái “nhà nước” ăn bám trên thân thể xã hội và kìm hãm sự phát triển tự do phát triển của xã hội”(9). Đồng thời, Công xã

đã cung cấp cho nền cộng hòa cơ sở của những thiết chế thật sự dân chủ. Nhưng cả chính phủ ít tốn kém lẫn chế độ cộng hòa chân chính cũng đều không phải là mục đích cuối cùng của công xã, những cái đó chẳng qua chỉ là những hiện tượng xuất hiện theo nó mà thôi... Bí quyết thực sự của công xã là ở chỗ: Về thực chất nó là một chính phủ của giai cấp công nhân, là kết quả của cuộc đấu tranh của giai cấp những người sản xuất chống lại giai cấp chiếm đoạt, là hình thức chính trị tốt cuộc đã tìm ra được khiến cho có thể thực hiện được việc giải phóng lao động về mặt kinh tế.

Phát triển tư tưởng của C.Mác và Ph.Ăngghen, V.I.Lênin không thỏa mãn với chế độ cộng hòa đại nghị dân chủ - tư sản ở nước Nga sau 1905 và tìm cách dần dần thay thế nó bằng các Xôviết đại biểu nhân dân. Người viết: “Đảng của giai cấp vô sản không thể lấy làm thỏa mãn với một chế độ cộng hòa đại nghị dân chủ - tư sản đang duy trì và cố gắng duy trì vĩnh viễn ở khắp nơi trên thế giới những công cụ của chế độ quân chủ dùng để áp bức quần chúng, như: cảnh sát, quân đội thường trực, giới quan lại có đặc quyền.

Đảng đấu tranh cho một chế độ cộng hòa công nông dân chủ hơn, trong đó cảnh sát và quân đội thường trực sẽ hoàn toàn bị loại bỏ và thay thế bằng việc vũ trang toàn dân, bằng một đội dân cảnh của toàn dân; tất cả những người giữ trọng trách không những sẽ được bầu lên, mà còn có thể bất cứ lúc nào, bị bãi miễn nếu đa số cử tri yêu cầu; lương bổng của tất cả những người giữ trọng trách, không trừ một ai, sẽ không được cao quá số tiền lương bình quân của một công nhân thành thạo; những cơ quan của chế độ đại nghị sẽ dần dần được thay thế bằng các Xô-viết đại biểu nhân dân (do các giai cấp và các nghề nghiệp, hoặc còn do các địa phương bầu lên), các Xô-viết này sẽ thảo ra luật pháp và đồng thời sẽ bảo đảm thi hành luật pháp”(10).

“Hiến pháp của nước cộng hòa dân chủ Nga phải bảo đảm: Chuyên chế của nhân dân; toàn bộ quyền lực tối cao trong nước phải thuộc về đại biểu của nhân dân, do nhân dân bầu ra, có thể bị nhân dân bãi chức bất cứ lúc nào và các đại biểu đó hợp thành một quốc hội duy nhất, một nghị viện duy nhất”(11).

Khẳng định Cộng hòa Xôviết là một hình thức dân chủ cao hơn hình thức cộng hòa tư sản, là hình thức duy nhất có khả năng đảm bảo chuyên một cách dễ dàng nhất lên chủ nghĩa xã hội. V.I.Lênin chỉ rõ, được lập ra từ năm 1905 trong cao trào của quần chúng, các Xô-viết công nhân và nông dân là một kiểu mới về nhà nước, một kiểu mới và cao nhất về dân chủ, đó là hình thức của chuyên chính vô sản, là một phương thức quản lý nhà nước không cần đến giai cấp tư sản và chống lại giai cấp tư sản. “Lần đầu tiên, ở đây, chế độ dân chủ phục vụ quần chúng, phục vụ những người lao động; nó không còn dân chủ cho bọn nhà giàu, như vẫn thấy trong tất cả các nền cộng hòa tư sản, dù là cộng hòa tư sản dân chủ nhất cũng thế. Lần đầu tiên quần chúng nhân dân giải quyết được, trên quy mô hàng trăm triệu người, nhiệm vụ thực hiện chuyên chính của những người vô sản và nửa vô sản, nhiệm vụ mà không giải quyết được thì không thể nào nói đến chủ nghĩa xã hội”(12).

So sánh giữa nhà nước tư sản và nhà nước Xôviết, V.I.Lênin đã viết: “Sự thật là nhà nước tư sản đã dùng chế độ cộng hòa dân chủ để thực hiện chuyên chính của giai cấp tư sản, thì không thể thú nhận thẳng trước mắt nhân dân là nó phục vụ giai cấp tư sản. Nhà nước đó không thể nói rõ sự thật, nó buộc phải dùng giả nhân giả nghĩa.

Trái lại, nhà nước kiểu Cộng hòa Pari, Nhà nước Xô-viết, thì nói công khai và không úp mở sự thật với nhân dân: nó tuyên bố rằng nó là chuyên chính của giai cấp vô sản và nông dân nghèo và chính nhờ *sự thật* ấy mà nó tranh thủ thêm được hàng chục và hàng chục triệu công dân bị áp bức trong bất cứ nước cộng hòa dân chủ nào, và được các Xô-viết giúp cho tham gia vào đời sống chính trị, *tham gia dân chủ*, tham gia quản lý nhà nước. Cộng hòa xô-viết phái về nông thôn những đội công nhân vũ trang, chọn trước nhất trong số những công nhân tiên tiến nhất, trong số những công nhân ở thủ đô. Những công nhân đó đem chủ nghĩa xã hội về nông thôn, thu hút được nông dân nghèo, tổ chức và giáo dục họ, giúp đỡ họ *trấn áp sự phản kháng của giai cấp tư sản*” (13).

Phát biểu tại Đại hội III toàn Nga các Xôviết, sau Cách mạng Tháng Mười, V.I.Lênin đã nhấn mạnh: “Tôi không có một ảo tưởng nào cả; tôi biết rằng chúng ta chỉ vừa mới bước vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội mà thôi, rằng chúng ta chưa đạt tới chủ nghĩa xã hội. Nhưng các đồng chí rất có lý, khi nói rằng nhà nước của chúng ta là một nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa xô-viết”(14).

Mục tiêu của cách mạng là giải phóng lao động, nhưng “không được quên rằng, ngay cả trong một chế độ cộng hòa dân chủ nhất, chứ không nói trong một chế độ quân chủ nữa, nhà nước cũng không thể là cái gì khác hơn là một bộ máy để giai cấp này đàn áp giai cấp khác... nên muốn giải phóng lao động khỏi ách tư sản thì tuyệt nhiên không còn cách nào khác hơn là thay đổi thể chuyên chính đó bằng *chuyên chính vô sản*. Chỉ có chuyên chính vô sản mới có khả năng giải phóng nhân loại khỏi ách tư bản, khỏi sự giả dối, bịp bợm, giả nhân giả nghĩa của dân chủ tư sản tức là dân chủ *cho bọn nhà giàu* và thiết lập dân chủ *cho người nghèo*, nghĩa là cho công nhân và nông dân nghèo nhất được *thực sự* hưởng những phúc lợi của nền dân chủ, còn như hiện nay thì (ngay cả trong nước cộng hòa *tư sản* dân chủ nhất cũng thế) *trên thực tế* tối đại đa số những người lao động đều không được hưởng những phúc lợi đó của nền dân chủ”(15).

“Về mặt lịch sử toàn thế giới, “Chính quyền Xô-viết” là bước thứ hai hay giai đoạn thứ hai trong sự phát triển của chuyên chính vô sản. Công xã Pari là bước thứ nhất trong sự phát triển đó. Sự phân tích một cách thiên tài nội dung và ý nghĩa của Công xã mà Mác đã trình bày trong cuốn “Nội chiến ở Pháp” của ông, đã chứng minh rằng Công xã đã sáng tạo ra nhà nước kiểu mới, nhà nước vô sản. Bất luận nhà nước nào, kể cả cộng hòa dân chủ nhất, cũng chỉ là một bộ máy mà giai cấp này dùng để đàn áp giai cấp khác. Nhà nước vô sản là bộ máy mà giai cấp vô sản dùng để trấn áp giai cấp tư sản; và sự trấn áp đó là cần thiết vì khi bắt đầu lật đổ bọn địa

chủ và tư sản, khi bắt đầu tước đoạt lại những kẻ đi tước đoạt thì bọn địa chủ và bọn tư bản, toàn bộ giai cấp tư sản và tất cả bọn tay sai của chúng, tất cả bọn bóc lột sẽ phản kháng lại dữ dội, mãnh liệt, không chùn tay bất cứ một việc gì”(16).

V.I.Lênin cũng nêu rõ: “Chính quyền Xô-viết là gì? Bản chất của chính quyền mới đó mà trong phần lớn các nước, người ta không muốn hiểu hay chưa thể hiểu, là gì? Bản chất của nó, cái mà ngày càng thu hút được công nhân tất cả các nước, là ở chỗ: xưa kia nhà nước là do bọn nhà giàu hay bọn tư bản quản lý bằng cách này hay cách khác, thì ngày nay, lần đầu tiên, nhà nước là do đông đảo quần chúng, do chính những giai cấp trước kia bị chủ nghĩa tư bản áp bức, quản lý... Lần đầu tiên trên thế giới, ở nước Nga chúng ta, chính quyền nhà nước đã được xây dựng theo cách thức là: các tổ chức quần chúng, tức là các Xô-viết, chỉ bao gồm công nhân, nông dân lao động, chứ không phải bọn bóc lột và những Xô-viết này được trao toàn bộ chính quyền nhà nước”(17).

Như vậy, Công xã Pari và chính quyền

Xô-viết là nền cộng hòa dân chủ vô sản chân chính, không chỉ thể hiện ở mục tiêu vĩ đại của nó là giải phóng lao động và cải tạo xã hội, mà còn thể hiện ở sự thay đổi bản chất nhà nước. Đó là nhà nước kiểu mới, nhà nước chuyên chính vô sản; là một kiểu mới và cao nhất về dân chủ - dân chủ với tuyệt đại đa số nhân dân lao động; đồng thời là công cụ trấn áp sự phản kháng của giai cấp bóc lột. C.Mác, Ph.Ăngghen và V.I.Lênin đã chỉ rõ mục tiêu và bản chất của nền cộng hòa vô sản (cộng hòa xã hội chủ nghĩa) khác với một cộng hòa tư sản. Song, do điều kiện lịch sử, các ông chưa có thể nêu ra thật đầy đủ về các thể chế của nền cộng hòa ấy. Như cần phải xây dựng thể chế như thế nào và áp dụng những giải pháp gì để nhân dân lao động thực sự là người làm chủ quyền lực nhà nước; lựa chọn những đại biểu thực sự trung thành với mình vào nắm giữ các chức vụ trong cơ quan nhà nước; và có thể bãi miễn kịp thời những đại biểu không hoàn thành nhiệm vụ. Làm thế nào để những người nắm giữ quyền lực nhà nước luôn là đầy tớ của nhân dân, không trở thành những kẻ lạm quyền, tiếm quyền, đứng lên trên nhân dân, xa lạ với nhân dân. Những nhiệm vụ ấy còn đang ở phía trước.

Song, chính V.I.Lênin cũng đã chỉ dẫn: “Thiết lập chế độ Xô-viết, một hình thức thực hiện chuyên chính của giai cấp vô sản. Một bước ngoặt có ý nghĩa toàn thế giới đã diễn ra. Thời kỳ chế độ đại nghị dân chủ tư sản đã chấm dứt. Một chương mới đang mở ra trong lịch sử thế giới: thời đại chuyên chính vô sản. Song, phải nhiều nước mới có thể cải tiến và hoàn thiện chế độ Xô-viết và các hình thức khác của chuyên chính vô sản. Trong lĩnh vực này, chúng ta còn nhiều, rất nhiều việc chưa làm xong. Không nhận thấy điều đó là một khuyết điểm không thể tha thứ được. Chúng ta sẽ còn phải làm nhiều lần: làm xong rồi lại sửa đi, rồi lại làm lại từ đầu. Qua mỗi giai đoạn, mỗi bước tiến của lực lượng sản xuất và nền văn hóa của chúng ta, chúng ta lại phải hoàn thiện và sửa đổi chế độ Xô-viết của chúng ta; thế mà trình độ kinh tế và văn hóa của chúng ta lại rất thấp. Chúng ta còn có nhiều việc phải làm

lại và nếu chúng ta “bối rối” vì cái viễn cảnh ấy, thì đây là một điều hết sức phi lý (nếu không phải là một tệ hại nhất)”(18)□

(1) C.Mác-Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, t.4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.428.

(2),(6) Sđd, t.7, tr.27, 119.

(3),(4),(8),(9) sđd: t.17, tr.732-733,736, 448-449, 452.

(5) Sđd, t.22, tr.346.

(7) Sđd, t.22, tr.289-290.

(10),(11) V.I.Lênin: *Toàn tập*, t.32, Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1981, tr.179-180, 194-195.

(12),(13),(15),(16) Sđd, t.37, tr.74, 386, 480-481, 559-560.

(14) Sđd, t.35, tr.326.

(17) Sđd, t.38, tr.286.

(18) Sđd, t.44, tr.278-279.